

Số: 6790 /BC-BNV

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2017

TRUNG TÂM THÔNG TIN

ĐẾN

Số: ... 17.00.

Ngày: 26/12/2017

Chuyển:

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2017

Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 (gọi tắt là Nghị quyết số 30c/NQ-CP), Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 (gọi tắt là Quyết định số 225/QĐ-TTg) và định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo Chính phủ về tình hình triển khai và kết quả cải cách hành chính trên phạm vi cả nước. Tính đến ngày 20/12/2017, Bộ Nội vụ đã nhận được báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của 22/30 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (chi tiết tại Phụ lục kèm theo) và 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2017 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền và kiểm tra thực hiện

Trong năm 2017, công tác cải cách hành chính tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xuyên suốt, linh hoạt và toàn diện nhằm đẩy nhanh tiến trình cải cách, hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội trong năm, đồng thời, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập của đất nước. Từ đầu năm đến nay, Chính phủ đã ban hành nhiều nghị quyết liên quan đến cải cách hành chính, trong đó có 16 nghị quyết về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư; 01 nghị quyết điều chỉnh về một số nội dung liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. Tính riêng từ tháng 7 đến cuối tháng 9/2017, Chính phủ đã ban hành 04 nghị quyết, trong đó yêu cầu các bộ rà soát, đề xuất loại bỏ các điều kiện kinh doanh không cần thiết, không hợp lý¹, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp khởi nghiệp và phát triển.

Cùng với đó, trong năm, Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì 02 cuộc đối thoại giữa Chính phủ với doanh nghiệp và nhiều hội nghị, diễn đàn liên quan đến cải cách hành chính, xúc tiến thương mại, đầu tư, qua đó, đã kịp thời chỉ đạo các bộ, ngành rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách và thủ

¹ Gồm các nghị quyết phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 6, 7, 8 và Nghị quyết chuyên đề về công tác xây dựng pháp luật tháng 8/2017.

tục hành chính, nhất là trên các lĩnh vực trọng tâm như: Tín dụng, thuế, phí, đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường, xuất nhập khẩu... Ngoài ra, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan liên quan xác minh làm rõ và xử lý các thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính và các sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức do cơ quan báo chí đăng tải.

Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ² tiếp tục duy trì hiệu quả việc theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng. Với tinh thần công tâm, khách quan, không ngại va chạm, công khai và minh bạch, hoạt động của Tổ công tác đã có tác động mạnh mẽ, tạo sự chuyển biến tích cực trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các bộ, ngành, địa phương. Tính đến ngày 31/10/2017, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện 16.085 nhiệm vụ, trong đó, có 9.695 nhiệm vụ đã hoàn thành, đạt 60,27% (cụ thể, đúng hạn là 8.243 nhiệm vụ, quá hạn là 1.452 nhiệm vụ); còn lại 6.390 nhiệm vụ chưa hoàn thành (cụ thể, trong hạn là 6.108 nhiệm vụ, quá hạn là 282 nhiệm vụ).

Trong năm 2017, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) đã triển khai nhiều hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, qua đó, giải quyết những bất cập, vướng mắc cho các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Các thành viên Ban Chỉ đạo đã tích cực, chủ động chỉ đạo triển khai, hoặc đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhiều giải pháp có tính đột phá trong cải cách hành chính, như: Việc cắt giảm các điều kiện kinh doanh (giấy phép con) không cần thiết thuộc lĩnh vực công thương; Bộ Y tế đã ban hành bộ tiêu chí chấm điểm, đánh giá kết quả thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp, chất lượng bệnh viện hướng tới sự hài lòng của người bệnh...

Bộ Nội vụ với vai trò là cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính được giao; đồng thời, tích cực phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của bộ, ngành, địa phương về các nội dung liên quan đến cải cách hành chính và ban hành văn bản yêu cầu các bộ, ngành liên quan nghiên cứu trả lời để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, tạo thuận lợi cho các bộ, ngành, địa phương nâng cao hiệu quả cải cách, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực chỉ đạo ban hành kế hoạch để triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương mình. Công tác lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính tại

²Được thành lập tại Quyết định số 1642/QĐ-TTg ngày 19/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

các bộ, ngành, địa phương đã dần đi vào nền nếp, khoa học và hiệu quả. Theo thống kê, 100% bộ, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm để triển khai các nội dung cải cách hành chính theo thẩm quyền; hầu hết các địa phương đều tổ chức hội nghị đánh giá định kỳ hoặc ban hành các văn bản chỉ đạo, quán triệt tới các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các nội dung cải cách hành chính được giao. Một số đơn vị thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính trong năm 2017 là các bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tư pháp; các tỉnh/thành phố: Cần Thơ, Sóc Trăng, Hòa Bình, Hà Nội, Gia Lai...

Triển khai Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ (gọi tắt là bộ), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương³ (gọi tắt là tỉnh), Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan triển khai công tác đánh giá, chấm điểm, tổ chức điều tra xã hội học và thẩm định để xác định và công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các bộ, các tỉnh vào ngày 30/5/2017. Căn cứ vào kết quả công bố, nhiều bộ, ngành, địa phương đã tích cực tổ chức hội nghị phân tích, đánh giá kết quả Chỉ số của đơn vị mình, đồng thời chỉ đạo triển khai các giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong thời gian tới. Một số đơn vị điển hình là các bộ: Tài chính, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo; các tỉnh/thành phố: Hà Nội, Sóc Trăng, Bình Thuận, Thừa Thiên Huế, Đồng Tháp, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh... Ngoài ra, 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính hàng năm của các sở, ngành, huyện thuộc tỉnh, thành phố; nhiều địa phương đã ban hành Bộ tiêu chí đánh giá kết quả cải cách hành chính của cấp xã; qua đó bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong công tác theo dõi, đánh giá cải cách hành chính của các địa phương. Kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính hàng năm đã được xác định là một trong những tiêu chí quan trọng để bình xét thi đua, khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính ở địa phương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Ngày 10/10/2017, Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 2640/QĐ-BNV phê duyệt Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2017 - 2020, với mục tiêu đánh giá khách quan chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính các cấp thông qua phương pháp điều tra xã hội học, lấy ý kiến người dân, tổ chức đã sử dụng các dịch vụ hành chính công do cơ quan hành chính nhà nước cung cấp. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đã xây dựng kế hoạch để triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức quy mô quốc gia năm 2017. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang phối hợp với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam triển khai kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức tại 63 tỉnh, thành phố và dự kiến sẽ công bố kết quả

³ Đề án đã được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 4361/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ ngày 28/12/2016.

vào Quý I/2018. Kết quả đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức sẽ là cơ sở quan trọng, giúp các cơ quan hành chính nhà nước nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có những biện pháp khắc phục nhằm cải thiện chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công, từng bước đáp ứng sự mong đợi của người dân, tổ chức.

Trong năm 2017, công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương duy trì thường xuyên, liên tục và hiệu quả dưới góc nhìn đa chiều và nội dung phong phú, đa dạng. Thông qua đó, đã kịp thời truyền tải đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội về những chính sách, mô hình cải cách mới được triển khai, các kết quả nổi bật hoặc những bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tính từ đầu năm đến nay, Đài Truyền hình Việt Nam đã thực hiện gần 40 phóng sự chuyên đề cải cách hành chính, trong đó nhiều phóng sự có sức lan tỏa lớn, thu hút sự chú ý của dư luận, như: "Đấu thầu qua mạng", "Kết hợp xúc tiến đầu tư với cải cách hành chính", "Quyết định sai, người dân chịu thiệt", "Cải cách thủ tục để hỗ trợ thuế cho doanh nghiệp", "Cắt giảm 76% thủ tục hành chính về bảo hiểm xã hội"... Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tiếp tục duy trì Bản tin điện tử cải cách hành chính và phát hành định kỳ 04 số/tháng tới hơn 5.000 hộp thư điện tử của lãnh đạo chủ chốt của các bộ, các tỉnh và đội ngũ công chức phụ trách công tác cải cách hành chính để cung cấp thông tin và chia sẻ những sáng kiến, kinh nghiệm về triển khai cải cách hành chính trong phạm vi cả nước. Ngoài ra, Bộ Nội vụ đã tích cực triển khai xây dựng các chuyên đề, phóng sự về cải cách hành chính; thực hiện việc thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính thông qua các đợt tập huấn cho công chức, viên chức các bộ, ngành, địa phương.

Hầu hết Đài Phát thanh - Truyền hình các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương duy trì có hiệu quả việc phát sóng định kỳ chuyên mục "Cải cách hành chính" hay các chương trình "Gặp gỡ, đối thoại với người dân, doanh nghiệp" để kịp thời tuyên truyền những kết quả cải cách cũng như giải đáp, xử lý những vướng mắc khi áp dụng chính sách mới, qua đó, giúp nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, nâng cao sự hài lòng và tăng cường sự tham gia của người dân, tổ chức và toàn xã hội vào tiến trình cải cách. Các địa phương thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền là: Thành phố Hồ Chí Minh, Thái Bình, Đồng Nai, Hà Nội, Gia Lai, Vĩnh Long, Khánh Hòa, Quảng Ninh...

Theo số liệu thống kê, Công/Trang thông tin điện tử tại 100% bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh đều đăng tải tin, bài tuyên truyền nội dung liên quan đến kết quả triển khai cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương mình. Nhiều cơ quan báo, tạp chí trực thuộc bộ, ngành Trung ương tiếp tục duy trì hiệu quả việc tuyên truyền cải cách hành chính của từng ngành, lĩnh vực đến các đối tượng phục vụ. Bên cạnh đó, một số nơi đã có những sáng tạo, đổi mới trong tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, cụ thể là: Báo Hải Phòng đã mở thêm chuyên mục "Xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ"; Công Thông tin điện tử của thành phố Hải Phòng đã mở thêm chuyên mục "Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách - cải thiện môi trường đầu

tu” để phổ biến, tuyên truyền những chính sách cải cách mới, trọng tâm của năm 2017. Việc thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính cũng được một số nơi lồng ghép với các cuộc thi, hài kịch, sân khấu hóa hoặc tuyên truyền trên mạng làm tăng thêm tính đa dạng trong tuyên truyền, thu hút sự quan tâm của nhiều đối tượng khán giả: Ngày 09/8/2017, Bộ Tư pháp đã chính thức phát động tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2017”, với đối tượng tham gia là người Việt Nam ở trong và ngoài nước. Tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức tuyên truyền cải cách hành chính thông qua hình thức sân khấu hóa với chủ đề “Vì dân phục vụ” nhằm phổ biến, nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức từ cấp xã đến cấp tỉnh trong quá trình phục vụ nhân dân. Tỉnh Đắk Nông đã xây dựng đoạn phim ngắn tuyên truyền cải cách hành chính với những thông điệp rất ý nghĩa và thiết thực nhằm nâng cao tinh thần làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm của đội ngũ công chức giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức. Một số địa phương đã tổ chức cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính với đối tượng tham gia là cán bộ, công chức phụ trách cải cách hành chính trên địa bàn, như: Lai Châu, Cao Bằng, Quảng Ninh, Quảng Trị, Đồng Tháp.

Công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính được các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai ngay từ đầu năm 2017, trọng tâm là công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Trong năm, Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã tổ chức các đoàn kiểm tra cải cách hành chính tại các bộ: Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Khoa học và Công nghệ; các tỉnh: Quảng Bình, Hà Tĩnh, Phú Yên, Long An, Kiên Giang, Thái Bình. Thông qua đó, các Trưởng đoàn kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, chỉ đạo xử lý, tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính, như các vấn đề về: Tổ chức triển khai văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; thực hiện chính sách tinh giản biên chế; tuyển dụng công chức; chế độ chính sách tiền lương và các vấn đề về phân cấp quản lý nhà nước. Các thành viên của Ban Chỉ đạo tại các bộ đã chủ động, tích cực triển khai công tác kiểm tra cải cách hành chính thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý, như thành viên tại các bộ, cơ quan: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đài Truyền hình Việt Nam,... Tháng 8/2017, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân đã đi kiểm tra kết quả thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp tại 5 tỉnh khu vực Tây Nguyên. Qua kiểm tra, Bộ trưởng đã yêu cầu các địa phương trên tiếp tục triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 26/CT-TTg; đồng thời, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chính sách tinh giản biên chế; sớm khắc phục tình trạng thừa cấp phó tại một

số cơ quan; đẩy mạnh việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, không để chồng chéo chức năng, nhiệm vụ và mở rộng các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ thu, chi tài chính.

Ngoài ra, nhiều nơi đã tiến hành kiểm tra công vụ đột xuất tại một số cơ quan, đơn vị trực thuộc, qua đó, đã kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm giờ giấc làm việc, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Tháng 3/2017, Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Kim Tiến đã đi kiểm tra đột xuất về tình hình phục vụ bệnh nhân tại Bệnh viện Nhi Trung ương. Qua kiểm tra, Bộ trưởng đã ghi nhận những nỗ lực khám và chữa bệnh của Bệnh viện trong thời gian qua; phần lớn người nhà bệnh nhi được hỏi đều hài lòng với chất lượng khám, chữa bệnh và thái độ ứng xử của nhân viên y tế. Tuy nhiên, Bộ trưởng cũng yêu cầu các thầy thuốc cần cố gắng không để bệnh nhân phải chờ đợi lâu; đồng thời chỉ đạo giải quyết một số kiến nghị, đề xuất của Bệnh viện nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ người bệnh trong thời gian tới. Tháng 7/2017, thành phố Hải Phòng đã kiểm tra độ xuất việc thi hành công vụ tại Sở Giao thông vận tải, UBND phường Đằng Lâm và UBND phường Cát Bi, quận Hải An. Qua kiểm tra, đã phát hiện và kịp thời xử lý một số sai phạm của cán bộ, công chức như: Tình trạng công chức không đeo thẻ khi giao dịch thủ tục hành chính; công khai thủ tục hành chính không đúng quy định; lãnh đạo một số cơ quan vắng mặt trong giờ hành chính không có lý do... Một số địa phương khác thực hiện tốt công tác kiểm tra cải cách hành chính là: Sơn La, Hà Nội, Thừa Thiên Huế, Đồng Tháp, Thái Bình, Lai Châu...

2. Kết quả đạt được

a) Cải cách thể chế:

Trong năm 2017, xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu của Chính phủ, nhất là các thể chế về doanh nghiệp, đầu tư, kinh doanh và an sinh xã hội. Bộ trưởng, Thủ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ đã có nhiều quan tâm, trực tiếp chỉ đạo và tập trung nguồn lực cho công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của mình, bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra. Từ đầu năm đến nay, Chính phủ đã tham mưu, trình Quốc hội ban hành 15 luật; các bộ, ngành đã trình Chính phủ ban hành 142 nghị định để điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội mới phát sinh. Theo các báo cáo, hầu hết các văn bản quy phạm pháp luật do bộ, ngành, địa phương ban hành hoặc tham mưu ban hành đều đã tuân thủ đúng quy trình xây dựng theo quy định. Các văn bản có chứa quy định thủ tục hành chính đều được gửi lấy ý kiến của các cơ quan chuyên môn và được thẩm định chặt chẽ trước khi ban hành, góp phần bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và nâng cao tính khả thi của văn bản. Tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết đã giảm đáng kể so với năm 2016. Tính đến ngày 30/11/2017, chỉ còn 10 thông tư quy định chi tiết luật, pháp lệnh đã có hiệu lực còn nợ đọng chưa được ban hành, giảm 41,67% so với cùng kỳ năm 2016. Đáng chú ý, trong số văn bản còn nợ đọng, không có văn

bản nào thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ. Mặc dù vậy, trong năm vẫn còn tồn tại văn bản quy phạm pháp luật bị tạm dừng ban hành hoặc đã ban hành nhưng khó đi vào cuộc sống⁴ do nội dung quy định không rõ ràng, không sát với thực tiễn, thiếu tính khả thi hoặc xung đột với hệ thống pháp luật hiện hành.

Công tác theo dõi thi hành pháp luật tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương quan tâm đẩy mạnh, trọng tâm vào các lĩnh vực liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đất đai, tiếp cận các nguồn lực về vốn và khoa học kỹ thuật, xử lý vi phạm hành chính,... Phương pháp triển khai theo dõi thi hành pháp luật ngày càng bài bản hơn với nhiều đổi mới tích cực. Bộ Tư pháp đã ban hành và triển khai thí điểm Khung theo dõi thi hành pháp luật và Hệ thống thu thập, lưu trữ dữ liệu nhằm đánh giá khoa học, chính xác về hiệu lực, hiệu quả 5 năm thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính. Tỉnh An Giang đã ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các sở, ban, ngành trên địa bàn Tỉnh. Đây là công cụ quản lý mới, giúp UBND tỉnh dễ dàng theo dõi, đánh giá một cách thường xuyên đối với công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn, kịp thời phát hiện và chỉ đạo khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai. Cùng với đó, nhiều địa phương đã chú trọng tăng cường tập huấn chuyên sâu cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc để nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật. Điển hình như: Thừa Thiên Huế, Sơn La, Sóc Trăng, Kiên Giang, Khánh Hòa, Quảng Bình, Kon Tum, Tây Ninh...

Các bộ, ngành, địa phương đã triển khai có hiệu quả công tác rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Tỉnh Quảng Ngãi sau khi rà soát đã công bố danh mục gồm 109 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 09 văn bản hết hiệu lực một phần. Trên cơ sở kết quả rà soát, tỉnh Lâm Đồng đã công bố danh mục gồm có 78 văn bản hết hiệu lực toàn bộ và 02 văn bản hết hiệu lực một phần. Các đơn vị khác thực hiện tốt là: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công Thương, Bộ Tư pháp, tỉnh Tiền Giang, tỉnh Lào Cai, tỉnh Quảng Ninh, thành phố Hà Nội...

Về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp đã tiến hành kiểm tra 3.296 văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, ngành, địa phương ban hành, trong đó, có 517 văn bản của bộ, cơ quan ngang bộ; 2.779 văn bản của địa phương. Qua kiểm tra đã phát hiện và kết luận đối với 133 văn bản trái pháp luật về nội dung, thẩm quyền⁵, 857 văn bản sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày. Đến nay, đã có 53/133 văn bản được xử lý, đạt tỷ lệ 39,8%. Bên cạnh đó, Bộ cũng đã xây dựng và đang chạy thử phần mềm hỗ trợ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, góp phần tạo thuận lợi cho công chức trong việc thống kê, báo cáo các nội dung liên quan đến kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Tỉnh Tây Ninh đã kiểm tra theo thẩm quyền đối với 99 văn bản do HĐND và UBND cấp huyện ban hành, qua đó, đã phát hiện và kiến nghị xử lý đối với 19 văn bản có sai sót về thẩm quyền ban hành và có nội dung quy định trái với quy định pháp luật; 01 văn bản cá biệt có chứa quy phạm

⁴ Điển hình như: Thông tư số 33/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai

⁵ Trong đó có 17 văn bản của bộ, cơ quan ngang bộ và 116 văn bản của địa phương.

pháp luật; 62 văn bản⁶ có sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày. Các đơn vị thực hiện tốt công tác này là: Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường; các tỉnh/thành phố: Đà Nẵng, Long An, Hà Tĩnh, Tuyên Quang...

b) Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước:

Các bộ, ngành, địa phương đã thường xuyên rà soát để tự mình ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các quy định nhằm sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn, giảm các đầu mối trung gian, khắc phục các chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, đồng thời, việc cải cách, sắp xếp tổ chức bộ máy phải gắn kết chặt chẽ với thực hiện các chính sách tinh giản biên chế. Một số đơn vị điển hình như: Bộ Nội vụ đã rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc theo các quy định mới của Chính phủ, theo đó, giảm 04 đơn vị sự nghiệp và giảm 10 phòng trực thuộc các Vụ. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, ban hành các văn bản kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của 17/18 đơn vị trực thuộc Bộ. Đáng chú ý, cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc theo quy định mới đều giảm ít nhất từ 01 đến 02 phòng so với trước, nhưng vẫn đáp ứng yêu cầu về thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ. Tỉnh Hà Tĩnh đã sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các ban quản lý dự án, theo đó, đã giảm từ 23 đơn vị xuống còn 04 đơn vị. Bên cạnh đó, Tỉnh đã tiến hành rà soát và sáp nhập một số đơn vị sự nghiệp cấp huyện thuộc lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, giúp cắt giảm đầu mối tổ chức, tinh gọn bộ máy hành chính. Thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập và đưa vào hoạt động thí điểm mô hình Ban quản lý An toàn thực phẩm trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở tổ chức lại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thuộc Sở Y tế và một số bộ phận trực thuộc phòng, chi cục thuộc Sở Công Thương và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Theo đó, Ban quản lý sẽ là đầu mối duy nhất chịu trách nhiệm quản lý toàn diện các vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh thực phẩm trên địa bàn Thành phố thay vì có tới 03 cơ quan chịu trách nhiệm như trước đây, góp phần tinh giản bộ máy, giảm bớt sự chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính. Các đơn vị khác thực hiện tốt việc rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức là: Bộ Công Thương, thành phố Cần Thơ, thành phố Hà Nội, tỉnh Hòa Bình,...

Ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã thông qua Nghị quyết số 18-NQ/TW về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), với 04 mục tiêu cụ thể cho giai đoạn từ nay đến năm 2021⁷ và 05 mục tiêu cụ thể cho giai đoạn từ năm 2021

⁶ Gồm có: 44 quyết định và 18 nghị quyết.

⁷ Theo Nghị quyết, 04 mục tiêu cụ thể từ nay đến năm 2021 gồm có: (1) Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để kịp thời khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý; (2) Thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh để tinh gọn đầu

đến 2030⁸. Đây được coi là văn bản có ý nghĩa then chốt, định hướng những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể nhằm tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương. Hiện nay, Chính phủ đang tích cực xây dựng, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ để cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết, nhất là những việc cần làm ngay.

Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo các quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị⁹ và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ¹⁰, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực rà soát, đánh giá và đề nghị số đối tượng tinh giản biên chế, gửi Bộ Nội vụ để thẩm tra. Tính đến ngày 30/11/2017, tổng số biên chế đã được giải quyết tinh giản (tính từ năm 2015) là 32.054 người. Ngày 06/01/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 về việc đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, trong đó, đã yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm như: Tăng cường công tác tuyên truyền về tinh giản biên chế; hoàn thiện việc xây dựng Đề án tinh giản biên chế, có xác định rõ tỷ lệ tinh giản biên chế cho từng năm từ nay đến năm 2021; đẩy mạnh rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, thu gọn đầu mối trung gian. Bên cạnh đó, để khắc phục những bất cập trong thực hiện các chính sách tinh giản biên chế hiện nay, trên cơ sở góp ý của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ đã tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, trong đó, đã đề xuất sửa đổi một số nội dung liên quan đến mở rộng đối tượng tinh giản biên chế, trình tự thực hiện tinh giản biên chế.

c) Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Các bộ, ngành, địa phương có nhiều nỗ lực trong việc rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp, trong năm 2017 đã đạt được một số kết quả tích cực. Từ đầu năm đến nay, các bộ, ngành đã trình Chính phủ xem xét ban hành 16 nghị quyết phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các bộ: Quốc phòng, Công an, Nông

môi, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, góp phần làm rõ về lý luận và thực tiễn; (3) Sắp xếp thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên và giảm số lượng thôn, tổ dân phố; (4) Giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015.

⁸ 05 mục tiêu cụ thể từ năm 2021 đến năm 2030 bao gồm: (1) Hoàn thành việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới; giảm biên chế; (2) Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; (3) Tiếp tục cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; (4) Phân định rõ và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền nông thôn, đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; (5) Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã và thôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định.

⁹ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

¹⁰ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

ng nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Xây dựng, Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Ngoài ra, Chính phủ đã ban hành 04 nghị quyết yêu cầu các bộ rà soát, loại bỏ các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, hạn chế cạnh tranh lành mạnh và gây cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực rà soát, đề xuất cắt giảm và đơn giản hóa nhiều thủ tục hành chính, nhất là việc bãi bỏ các thành phần hồ sơ không phù hợp, loại bỏ nhiều điều kiện kinh doanh, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo mọi thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính. Theo thống kê ban đầu, đã có hơn 2.000 kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về điều kiện kinh doanh đã được Chính phủ giải quyết trong thời gian qua. Điển hình như: Bộ Công Thương, sau khi rà soát đã ban hành phương án cắt giảm 675/1.216 điều kiện kinh doanh của 27 ngành, nghề thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ, đạt tỷ lệ 55,5%. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đề xuất bãi bỏ, sửa đổi 118/345 điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ, chiếm tỷ lệ 34,2%, trong số đó, bãi bỏ 65 điều kiện, sửa đổi theo hướng rút gọn 53 điều kiện. Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định bãi bỏ Nghị định số 104/2007/NĐ-CP ngày 14/6/2007 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ đòi nợ và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo đó, Bộ Tài chính đã đề xuất bãi bỏ các điều kiện kinh doanh đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đòi nợ, như: Điều kiện về vốn, điều kiện về tiêu chuẩn đối với người quản lý, người lao động của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đòi nợ. Bộ Xây dựng đang nghiên cứu xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, theo đó, dự kiến sẽ đề xuất bãi bỏ 41,3% và đơn giản hóa 43,7% tổng số điều kiện kinh doanh. Một số địa phương khác đã có nhiều nỗ lực trong cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định, như: Bà Rịa - Vũng Tàu, Hà Giang, Hà Tĩnh, Bến Tre, An Giang, Hà Nội, Bắc Giang, Bình Thuận...

Việc công bố, công khai thủ tục hành chính có nhiều chuyển biến tích cực. Theo đó, các bộ, ngành đã thường xuyên rà soát, công bố, cập nhật thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi lĩnh vực do mình quản lý; đồng thời, công khai đầy đủ thông tin, quy định thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của bộ, ngành, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tra cứu và thực hiện giao dịch.

Bên cạnh đó, một số bộ, ngành, địa phương đã tích cực đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư số 23/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/8/2017 hướng dẫn thực hiện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam qua mạng điện tử. Theo đó, kể từ ngày 02/10/2017, khi có nhu cầu đăng ký cấp giấy phép lao động, người sử dụng lao động chỉ cần chuẩn bị hồ sơ điện tử đầy đủ theo hướng dẫn tại Thông tư nộp cho cơ quan cấp phép thông qua Cổng thông tin điện tử theo địa chỉ [www.http://dvc.vieclamvietnam.gov.vn](http://dvc.vieclamvietnam.gov.vn). Thành phố Đà Nẵng đã quy định việc

đăng ký, cấp phép dạy thêm qua hình thức trực tuyến. Theo đó, các giáo viên đang giảng dạy tại các trường công lập, tư thục có nguyện vọng giảng dạy bậc trung học phổ thông tại các cơ sở dạy thêm, học thêm bên ngoài nhà trường chỉ cần gửi hồ sơ đề nghị cấp phép qua cổng dịch công trực tuyến của Thành phố <http://egov.danang.gov.vn>, giúp việc giải quyết hồ sơ diễn ra nhanh chóng, tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại. Từ ngày 01/8/2017, Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai áp dụng thí điểm liên thông điện tử trong cấp phép xây dựng, giúp rút ngắn thời gian cấp phép từ 122 ngày xuống còn 42 ngày. Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa đã triển khai hệ thống thông báo tình trạng xử lý, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ tin nhắn. Theo đó, người dân, tổ chức sẽ được hệ thống tự động thông báo về các nội dung liên quan đến tình trạng giải quyết thủ tục hành chính, như: Hồ sơ đã giải quyết xong; hồ sơ cần bổ sung hoặc hồ sơ chưa giải quyết xong theo lịch hẹn để người dân, tổ chức biết và chủ động trong công việc. Bên cạnh đó, cá nhân, tổ chức có thể nhắn tin theo cú pháp có sẵn và mã số giao dịch để nhận thông tin về tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của mình (phí tin nhắn là 1.000 đồng).

Cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tiếp tục được triển khai nghiêm túc và có hiệu quả tại cơ quan hành chính các cấp ở địa phương, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính, từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Các địa phương đã thường xuyên rà soát và bổ sung các thủ tục hành chính mới ban hành thực hiện theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp. Việc xây dựng và áp dụng mô hình một cửa điện tử tiếp tục được triển khai có hiệu quả ở nhiều nơi, giúp cho công tác chỉ đạo điều hành, theo dõi, đôn đốc và báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được diễn ra nhanh chóng, thuận lợi. Các địa phương thực hiện tốt nội dung này là: Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Lào Cai, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng... Cùng với đó, một số nơi đã có cách làm mới, sáng tạo trong việc tổ chức tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tỉnh Đồng Tháp đã thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại nhà cho người dân, thí điểm mô hình kết hợp giữa Bộ phận tiếp nhận với điểm bưu điện văn hóa xã; tỉnh Đồng Nai thực hiện mô hình giải quyết thủ tục hành chính “phi địa giới” tại Trung tâm hành chính công của tỉnh, giúp người dân thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính. Từ tháng 7/2017, thành phố Cần Thơ đã thí điểm triển khai Đội tình nguyện viên hướng dẫn hồ sơ, thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp quận và phường thuộc UBND quận Bình Thủy, UBND quận Ninh Kiều để hướng dẫn người dân, doanh nghiệp các bước cơ bản khi thực hiện thủ tục hành chính, như: Hướng dẫn các bước, quy trình giải quyết; kê khai mẫu đơn, sử dụng dịch vụ công trực tuyến hoặc sử dụng các trang thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Đến nay, Đội tình nguyện viên đã hỗ trợ và hướng dẫn cho trên 1.500 lượt người dân đến giao dịch, góp phần tạo môi trường hành chính thân thiện và từng bước nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức. Việc triển khai thí điểm mô hình Trung tâm hành chính công cấp tỉnh đang mang lại hiệu quả thiết thực, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, giúp quá trình giải quyết thủ tục hành chính

diễn ra nhanh chóng, thuận tiện và tiết kiệm chi phí. Để tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, Văn phòng Chính phủ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng dự thảo Nghị định về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông. Theo dự kiến, dự thảo Nghị định đã được hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành trong thời gian tới.

Triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay, 100% bộ, ngành, địa phương đã tiến hành rà soát và công bố danh mục thủ tục hành chính được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích; có 61/63 tỉnh/thành phố đã ký kết thỏa thuận cung ứng dịch vụ với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam; 51/63 địa phương đã phối hợp với Bưu điện cấp tỉnh tổ chức đào tạo tập huấn nghiệp vụ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho nhân viên bưu điện. Sau 01 năm triển khai quyết định, có trên 8 triệu lượt hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được gửi, nhận qua dịch vụ bưu chính công ích, tạo những chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính, tạo tiền đề thúc đẩy triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Một số bộ, địa phương thực hiện tốt nội dung này trong năm 2017 là: Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nội vụ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, tỉnh Bến Tre, tỉnh Tuyên Quang, thành phố Hải Phòng, tỉnh Ninh Thuận, tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Gia Lai...

Công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến thủ tục hành chính được triển khai tích cực ở các bộ, ngành, địa phương. Từ đầu năm đến nay, Cổng thông tin điện tử Chính phủ đã tiếp nhận trên 4.600 phản ánh, kiến nghị của người dân và gần 1.100 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp. Nhiều phản ánh, kiến nghị đã được Văn phòng Chính phủ phân loại và chuyển cho các bộ, ngành, địa phương xử lý theo quy định. Tất cả các nội dung trả lời người dân, doanh nghiệp đều được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ.

Những nỗ lực cải cách thủ tục hành chính thời gian qua đã có đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế và được người dân, doanh nghiệp và cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Từ đầu năm đến nay, đã có gần 120.000 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 14% so với năm 2016. Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng cao nhất trong 10 năm, đạt khoảng 17,5 tỷ đô la Mỹ. Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới, môi trường kinh doanh của Việt Nam tăng 14 bậc so với năm 2016, xếp vị trí thứ 68/190 quốc gia và nằm trong nhóm dẫn đầu của các nước ASEAN.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

Tiếp tục hoàn thiện các thể chế về quản lý công chức, viên chức, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của

03 nghị định liên quan đến tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức¹¹. Để hoàn thiện các quy định về đánh giá công chức, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của công chức thông qua việc triển khai xây dựng và phê duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm, tạo cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng và quản lý công chức. Đối với việc xác định vị trí việc làm của viên chức, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương để xây dựng và trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định quy định về vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thay thế Nghị định số 41/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

Cùng với quá trình hoàn thiện thể chế về quản lý công chức, viên chức, công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng công chức, viên chức được các bộ, ngành, địa phương tích cực chỉ đạo thực hiện. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện và xử lý nghiêm đối với một số sai phạm trong việc tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm công chức tại một số bộ và địa phương, góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, chất lượng công chức, viên chức. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương chú trọng thực hiện, bám sát nhiệm vụ, tiến độ theo kế hoạch năm đã đề ra. Các đơn vị triển khai có hiệu quả nhiệm vụ này là: Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường, tỉnh Bình Thuận, tỉnh Vĩnh Long,... Ngày 01/9/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Theo đó, Nghị định đã quy định rõ mục tiêu đào tạo; tăng cường phân công, phân cấp trong tổ chức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; quy định rõ đối tượng, điều kiện đào tạo; cụ thể hóa các loại hình đào tạo...

Về các chính sách cải cách tiền lương và phụ cấp, ngày 24/02/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 19/2017/NĐ-CP quy định chế độ tiền lương của công nhân quốc phòng và chế độ phụ cấp thâm niên đối với viên chức quốc phòng. Nghị định đã quy định rõ bậc lương, các loại phụ cấp, trợ cấp đối với công nhân quốc phòng; xét nâng bậc lương, nâng loại đối với công nhân quốc phòng; chế độ phụ cấp thâm niên đối với công nhân và viên chức quốc phòng cho phù hợp với điều kiện thực tiễn. Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Theo đó, từ ngày 01/7/2017, mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động là 1.300.000 đồng/tháng.

đ) Cải cách tài chính công:

¹¹03 nghị định gồm: Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

Tiếp tục triển khai Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, trong năm 2017, các bộ đã trình Chính phủ xem xét ban hành 06 nghị định quy định cơ chế tự chủ trong các ngành, lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo, văn hóa, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông, y tế, lao động - thương binh và xã hội. Các bộ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ: Nội vụ, Ngoại giao, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp. Bên cạnh đó, 06 bộ đã trình Thủ tướng dự thảo Quyết định về quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực quản lý của từng bộ, gồm có: Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp.

Theo thống kê ban đầu, đã có 10 đơn vị sự nghiệp công lập được giao tự chủ theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; đã có 02 đơn vị sự nghiệp công lập được giao tự chủ theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Thực hiện chủ trương đẩy mạnh xã hội hóa, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 quy định tiêu chí, danh mục ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần. Theo đó, Quyết định đã quy định rõ 03 tiêu chí cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời, quy định danh mục gồm có 20 ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

Căn cứ vào quy định của các bộ, ngành Trung ương, các địa phương đã tích cực rà soát, ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công ở một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, điển hình là: Sơn La, Tiền Giang, Bạc Liêu, Đồng Nai, Quảng Bình, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Khánh Hòa, Hậu Giang, Thanh Hóa, Đà Nẵng. Việc đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ thời gian qua đã giúp cho các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ có thể chủ động bố trí và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí, tài sản và nguồn nhân lực để phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động. Đồng thời, giúp các đơn vị này chủ động trong việc huy động nguồn vốn để phát triển hoạt động sự nghiệp, mở rộng hoạt động và phát triển nguồn thu sự nghiệp.

Nhằm đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thông qua Nghị quyết số 19-NQ/TW về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” (gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW). Nghị quyết đã đề ra một số mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp quan trọng cho từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở nền tảng cho việc hoàn thiện thể chế về đổi

mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập trong thời gian tới. Theo đó, mục tiêu đến năm 2021, bình quân cả nước giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015; cơ bản chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Đến năm 2025, phấn đấu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần. Đến năm 2030, giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025 và giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025. Hiện nay, Chính phủ đang khẩn trương xây dựng Chương trình hành động để triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ trách nhiệm và lộ trình triển khai thực hiện, nhằm đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Hiện đại hóa hành chính:

Trong năm, các bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và trong cung cấp dịch vụ công theo thẩm quyền được giao tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ¹² và Quyết định số 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ¹³. Hạ tầng công nghệ thông tin đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm đầu tư, từng bước đáp ứng nhu cầu công việc, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử. Đã có 17 bộ, cơ quan ngang bộ và 49 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã triển khai mạng diện rộng WAN, trong đó đã kết nối tới trên 80% số đơn vị thuộc, trực thuộc các bộ, ngành và trên 75% các sở, ngành, quận/huyện các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, đến nay, tỷ lệ cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ trong công việc đạt 90,95%¹⁴ ở Trung ương, 97,14% ở các sở, ban, ngành cấp tỉnh và 90,87% ở Ủy ban nhân dân cấp huyện. Bên cạnh đó, hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành đã được triển khai tại 100% các cơ quan, đơn vị thuộc các bộ, ngành và trên 98% các sở, ngành, huyện ở địa phương.

Việc sử dụng chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử đã được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, thúc đẩy triển khai tại các đơn vị trực thuộc. Tính đến cuối tháng 11/2017, đã có 18 bộ và 53 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai sử dụng chữ ký số và cung cấp chữ ký số cho trên 75% số cơ quan, đơn vị trực thuộc. Nhiều nơi đã tích hợp việc sử dụng chữ ký số vào hệ thống thư điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành để trao đổi văn bản trên môi trường mạng giữa các cơ quan, đơn vị. Một số địa phương đã thực hiện tốt nội dung này là: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, An Giang, Quảng Ninh, Bà Rịa -

¹² Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

¹³ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

¹⁴ Nếu chỉ thống kê trên tổng số cán bộ công chức cần có máy tính để làm việc thì tỷ lệ đạt gần 100%.

Vũng Tàu, Đà Nẵng, Đồng Nai, Quảng Ngãi, Nghệ An, Lâm Đồng...

Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 17/19 bộ, cơ quan ngang bộ đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (trừ Ủy ban Dân tộc và Thanh tra Chính phủ). Tổng số dịch vụ công đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 là 549 dịch vụ, mức độ 4 là 377 dịch vụ. Trong số các dịch vụ trên, tỷ lệ dịch vụ công có phát sinh hồ sơ trực tuyến là 45,6% đối với mức độ 3 và 92,8% đối với mức độ 4. Các bộ, cơ quan có nhiều hồ sơ thủ tục hành chính được giao dịch trực tuyến là: Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông¹⁵. Tại địa phương, đến nay có 58/63 tỉnh, thành phố đang cung cấp tổng số 13.830 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; trong đó, dịch vụ công cung cấp trực tuyến mức độ 3 là 12.677 dịch vụ, mức độ 4 là 1.153 dịch vụ. Trong đó, tỷ lệ dịch vụ công có phát sinh hồ sơ trực tuyến là 81,67% đối với mức độ 3, 22,63% đối với mức độ 4. Các địa phương có nhiều hồ sơ thủ tục hành chính được giao dịch trực tuyến là: Hà Nội, An Giang, Đà Nẵng, Ninh Thuận, Lâm Đồng, Tiền Giang, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng.

Ngoài ra, một số địa phương đã thực hiện tốt việc công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức trên Cổng thông tin điện tử, như: Bình Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh, An Giang... Một số nơi đã khai thác, sử dụng hiệu quả dịch vụ tin nhắn, mạng xã hội để kịp thời thông báo tình trạng hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, như: Đồng Nai, Đà Nẵng, Đồng Tháp...

3. Nhận xét, đánh giá chung

a) Ưu điểm:

- Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của chính quyền các cấp, góp phần từng bước nâng cao hiệu quả cải cách.

- Tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết đã giảm đáng kể so với năm 2016. Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đơn giản hóa giấy tờ công dân đã có những bước tiến rõ rệt, góp phần thúc đẩy tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp, tạo thuận lợi cho người dân.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương đã mang lại kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

b) Tồn tại, hạn chế:

¹⁵ Một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 có tỷ lệ sử dụng cao là: Dịch vụ kê khai thuế và nộp thuế qua mạng; các dịch vụ hải quan điện tử do Tổng cục Hải quan thực hiện; các dịch vụ của ngành Bảo hiểm xã hội; Dịch vụ đăng ký kinh doanh; các dịch vụ về hộ tịch của ngành Tư pháp; các dịch vụ cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện, đài vệ tinh trái đất, đài truyền thanh không dây, dịch vụ thông báo sử dụng tên miền quốc tế, đăng ký tên miền tiếng Việt; Dịch vụ cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; Dịch vụ cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa,...

- Chất lượng văn bản quy phạm pháp luật trên một số lĩnh vực còn hạn chế. Công tác theo dõi thi hành pháp luật còn một số bất cập, thiếu nguồn lực để triển khai, chưa thu hút được sự tham gia của các cá nhân, tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội khác.

- Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế còn khó khăn, vướng mắc, chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực còn rườm rà, phức tạp, cần phải tiếp tục rà soát, đơn giản hóa. Tình trạng trễ hẹn trong giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính vẫn còn phổ biến ở một số lĩnh vực trọng tâm, như: Đất đai, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội.

- Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử còn chậm, kết quả còn hạn chế. Một số nơi đã ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử nhưng chưa triển khai thực hiện theo quy định. Việc trao đổi văn bản điện tử tại các bộ, ngành, địa phương chủ yếu hỗ trợ công tác văn thư, chưa áp dụng rộng rãi trong công tác chỉ đạo điều hành tác nghiệp. Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 còn thấp.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg, Quyết định số 609/QĐ-TTg; quán triệt thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng, các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính, nhất là về các nội dung: Tinh giản biên chế, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, triển khai quy định về tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đổi mới mạnh mẽ phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động; xây dựng kế hoạch hoạt động và kế hoạch kiểm tra năm 2018, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo để triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch.

3. Bộ Nội vụ giúp Chính phủ tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan triển khai xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các bộ, các tỉnh; công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2017.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi pháp luật, trọng tâm là hoàn thiện thể chế về kinh tế thị trường, quản lý công chức, viên chức, thể chế liên quan đến doanh nghiệp; khắc phục dứt điểm tình trạng nợ đọng việc ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh.

5. Các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh thực hiện rà soát cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính, triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP¹⁶ và các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân. Tổ chức tốt kênh tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về thủ tục hành chính.

6. Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính theo danh mục đã được phê duyệt, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế theo quy định.

7. Đẩy mạnh thực hiện đổi mới, sắp xếp và kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bộ Nội vụ sớm tham mưu cho Chính phủ ban hành Chương trình hành động để triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW; khẩn trương hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành các nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

8. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

9. Các bộ, ngành, địa phương tăng cường triển khai có hiệu quả Kiến trúc Chính phủ điện tử sau khi ban hành; nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng các phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4; thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ

10. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với nội dung trọng tâm là: Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật; tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tình hình tổ chức giải quyết thủ tục hành

¹⁶ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

chính cho người dân, doanh nghiệp. Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các bộ, ngành, địa phương.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục các thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính (do nhiều cơ quan hành chính tham gia giải quyết) bắt buộc thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất triển khai trong cả nước; giảm phiền hà và giảm thời gian, chi phí cho người dân, tổ chức.

2. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các địa phương quan tâm đầu tư và nâng cấp Hệ thống thông tin một cửa điện tử, bảo đảm tất cả thông tin về tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền phải được theo dõi, kiểm soát tập trung tại một đầu mối của cấp tỉnh; đồng thời, công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Trang/Cổng thông tin điện tử của cấp tỉnh, góp phần thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử.

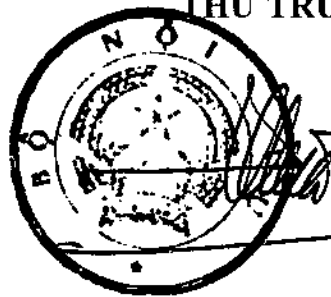
3. Đề nghị các bộ, ngành thường xuyên rà soát, kịp thời công bố, cập nhật thông tin thủ tục hành chính theo quy định, tạo thuận lợi cho việc triển khai công bố, cập nhật thủ tục hành chính ở các địa phương.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018. Bộ Nội vụ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo. /s/

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Trung tâm Thông tin Bộ Nội vụ (để đăng tải trên website Bộ); ✓
- Lưu: VT, CCHC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Thừa



Phụ lục 1

**CÁC BỘ, NGÀNH BÁO CÁO CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
NĂM 2017**

(Tính đến ngày 20 tháng 12 năm 2017)
(Kèm theo Báo cáo số 6790/BC-BNV ngày 22/12/2017 của Bộ Nội vụ)

Stt	Đơn vị	Có báo cáo	Không có báo cáo
I. Các bộ, ngành Trung ương			
1	Bộ Ngoại giao	X	
2	Bộ Quốc phòng	X	
3	Bộ Công an	X	
4	Bộ Nội vụ	X	
5	Bộ Tài chính	X	
6	Bộ Tư pháp	X	
7	Bộ Tài nguyên và Môi trường	X	
8	Bộ Y tế	X	
9	Bộ Xây dựng	X	
10	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	X	
11	Bộ Công Thương	X	
12	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	X	
13	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	X	
14	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	X	
15	Bộ Khoa học và Công nghệ	X	
16	Bộ Giao thông vận tải	X	
17	Bộ Giáo dục và Đào tạo	X	
18	Bộ Thông tin và Truyền thông	X	
19	Ngân hàng Nhà nước Việt nam	X	
20	Văn phòng Chính phủ		X
21	Thanh tra Chính phủ	X	
22	Ủy ban Dân tộc		X
23	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh	X	
24	Bảo hiểm xã hội Việt Nam		X
25	Thông tấn xã Việt Nam		X
26	Đài Tiếng nói Việt nam		X
27	Đài Truyền hình Việt Nam	X	
28	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh		X
29	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam		X
30	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam		X
	Tổng cộng	22	08

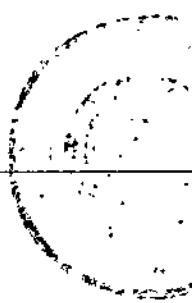
Phụ lục 2

TỔNG HỢP CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG



Kèm theo Báo cáo số 6790/BC-BNV ngày 22/12/2017 của Bộ

STT	Nội dung đề xuất, kiến nghị	Cơ quan đề xuất/kiến nghị
1.	Hướng dẫn địa phương trong việc bố trí và sử dụng cụ thể đối với biên chế công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp	Ninh Bình
2.	Đề nghị Bộ Tư pháp quan tâm tạo điều kiện cho tỉnh Quảng Bình tiếp tục tham gia các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về pháp luật nhằm nâng cao năng lực trong công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật	Quảng Bình
3.	Đề nghị Trung ương có chỉ đạo sử dụng phần mềm dùng chung tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp, bảo đảm thống nhất trên toàn quốc	Quảng Bình
4.	Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng Thông tư quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật để thay thế Công văn số 616/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 03/3/2015 của Bộ Tư pháp	Sóc Trăng
5.	Đề nghị Trung ương có quy định thống nhất về cơ cấu tổ chức pháp chế trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	Sóc Trăng

	<p>vi hiện nay chưa có sự nhất quán giữa quy định của Nghị định 55/2011/NĐ-CP ngày 04/11/2011 của Chính phủ và các thông tư hướng dẫn của một số bộ, ngành, gây khó khăn cho địa phương khi triển khai thực hiện</p>	
6.	<p>Đề nghị Bộ Nội vụ sớm trình Chính phủ sửa đổi Điểm a, Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, như sau: “Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý” cho phù hợp với mức phân loại, đánh giá công chức theo quy định tại Khoản 1, Điều 58 Luật Cán bộ, công chức 2008</p>	Trà Vinh
7.	<p>Đề nghị Bộ Nội vụ có ý kiến đối với các bộ, cơ quan ngang bộ sớm ban hành cụ thể tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc sở theo ngành, lĩnh vực quản lý của từng bộ, cơ quan để địa phương dễ triển khai thực hiện.</p>	Trà Vinh
8.	<p>Đề nghị Bộ Nội vụ sớm xây dựng văn bản quy định về phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm đối với viên chức theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 89/NQ-CP năm 2016</p>	Bộ Tài nguyên Môi trường
9.	<p>Đề nghị Trung ương chỉ đạo việc xây dựng kiến trúc tổng thể trong ứng dụng công nghệ thông tin; quy định chặt chẽ việc “Chỉ cho các bộ, ngành triển khai hệ thống từ Trung ương đến địa phương sau khi đã công bố phương pháp và văn bản hướng dẫn việc tích hợp dữ liệu”, tránh tình trạng manh mún, phát sinh quá nhiều phần mềm liên quan đến tiếp nhận và xử lý hồ</p>	Đà Nẵng

	sơ một cửa như hiện nay.	
10.	<p>Về việc dẫn chiếu, theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, tại các điều sau đây:</p> <p>- Điều 122, quy định về hồ sơ dự thảo nghị quyết trình UBND cấp tỉnh.</p> <p>- Điều 125, quy định về hồ sơ dự thảo nghị quyết trình HĐND cấp tỉnh.</p> <p>Tại Điều 131, quy định dẫn chiếu áp dụng tương tự như Điều 125 là nhầm lẫn, chính xác là phải dẫn chiếu áp dụng tương tự như Điều 122. Đề xuất Trung ương nghiên cứu, sớm sửa đổi, bổ sung việc dẫn chiếu cho chính xác.</p>	Trà Vinh
11.	<p>Đề xuất Trung ương nghiên cứu loại bỏ việc đánh giá tác động của chính sách khi xây dựng quyết định của UBND cấp tỉnh để chi tiết hóa chính sách của cơ quan nhà nước cấp trên (quy định tại Điều 128 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015).</p> <p>Lý do: Khi cơ quan nhà nước cấp trên ban hành chính sách là đã thực hiện quy trình đánh giá tác động của chính sách; do vậy địa phương không cần phải đánh giá lại. Mặt khác, luật không quy định về đánh giá tác động của chính sách khi xây dựng nghị quyết của HĐND cấp tỉnh để chi tiết hóa chính sách của cơ quan nhà nước cấp trên.</p>	Trà Vinh
12.	<p>Kiến nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung từ “ngày” quy định trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 thành cụm từ “ngày làm việc”.</p> <p>Lý do: Theo quy định hiện hành, trong 01 tuần số ngày làm</p>	Trà Vinh

	việc chỉ có 05 ngày làm việc; quy định ngày làm, việc để tổ chức thực hiện trong thực tế được chính xác	
13.	Đề xuất Bộ Nội vụ kiến nghị cấp có thẩm quyền sớm ban hành quy định về lưu trữ điện tử và tính pháp lý của văn bản điện tử như văn bản giấy hiện nay; quy định việc chấp nhận hồ sơ điện tử trong các giao dịch hành chính khi giao dịch trực tuyến, thanh quyết toán.	Trà Vinh